

Quảng Trị, ngày 23 tháng 01 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị có nhu cầu tiếp nhận báo giá lần 2 để tham khảo xây dựng giá, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 18 – Nghị định 214/2025/NĐ-CP cho gói thầu: Vật tư y tế thông thường, phụ kiện sử dụng trên máy năm 2026 – 2027 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị
- Địa chỉ: 266 Hùng Vương, Phường Nam Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Trần Hữu Tuấn, chức vụ: Phụ trách phòng VT-TBYT số điện thoại: 0901.990.789, email: phongvattutbytbvqt@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp qua đường công văn.
- Địa chỉ nhận: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, 266 Hùng Vương, Phường Nam Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị.

Gửi kèm file báo giá bản pdf và excel về địa chỉ email: phongvattutbytbvqt@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

- Từ ngày 23 tháng 01 năm 2026 đến trước 16h00 ngày 03 tháng 02 năm 2026.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Danh mục hàng hóa: phụ lục I.

2. Mẫu bảng báo giá: phụ lục II.

3. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 03 tháng 02 năm 2026.

4. Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

5. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 5-7 ngày sau khi nhận được dự trù.

6. Công ty cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

7. Các yêu cầu khác: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp đính kèm tài liệu chứng minh đáp ứng các yêu cầu của bệnh viện nêu trong danh mục và gửi kèm các tài liệu liên quan (nếu có).

Lưu ý: Tài liệu chứng minh việc đáp ứng các thông số kỹ thuật của Bệnh viện phải được đánh số thứ tự tương ứng theo Phụ lục I – Yêu cầu báo giá, đồng thời highlight (tô đậm hoặc đánh dấu) các thông số kỹ thuật đáp ứng (nếu có). Trường hợp không có tài liệu chứng minh việc đáp ứng thông số kỹ thuật theo yêu cầu của Bệnh viện, báo giá sẽ được xem là không đáp ứng.

Trường hợp các mặt hàng được yêu cầu cung cấp theo bộ, Công ty có trách nhiệm báo giá đầy đủ từng thành phần trong bộ, đảm bảo đồng bộ.

Đối với những mặt hàng yêu cầu sử dụng được trên máy nhà thầu cần cung cấp tài liệu chứng minh hoặc cam kết.

Đề nghị các đơn vị/nhà cung cấp quan tâm có đủ năng lực, kinh nghiệm báo giá hàng hóa theo yêu cầu nêu trên.

Yêu cầu báo giá được đăng tải trên website của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị (<https://benhvienquangtri.vn/>) và Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- TCKT;
- Lưu: VT, VT-TBYT, 01.

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trương Vĩnh Quý

Phụ lục I
DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ THÔNG THƯỜNG, PHỤ KIỆN
SỬ DỤNG TRÊN MÁY NĂM 2026 – 2027 CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 23/01/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh)

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật (nếu có)	Số lượng
1	Giấy điện tim 3 kênh	Cuộn	- Kích thước: 63mm x ≥ 30 m - Sử dụng được trên máy điện tim 3 kênh	8.000
2	Giấy in nhiệt (75mm x ≥ 30 m) sử dụng được trên máy in nhiệt	Cuộn	- Kích thước 76mm x ≥ 30 m	600
3	Phin lọc khuẩn sử dụng được trên máy thở	Cái	Có chức năng: + Lọc vi khuẩn, virus + Làm ẩm + Giữ ẩm đường hô hấp	6.500
4	Dây EtCO ₂	Cái	Lắp đặt, kết nối, sử dụng được cho Máy gây mê kèm thở Drager	200
5	Cảm biến lưu lượng khí thở ra	Cái	Sử dụng được trên máy gây mê Drager	100
6	Đầu chia đôi oxy tường	Cái	Tiêu chuẩn kết nối chuẩn JIS	10
7	Bộ đồng hồ oxy tường đôi (lưu lượng kế)	Bộ	- Tiêu chuẩn kết nối chuẩn BS, JIS - Áp lực đầu vào tối đa ≤ 5 bar - Lưu lượng: 0- ≥ 15 lít / phút - Bình làm ẩm có dung tích ≥ 135 ml - Loại đôi.	40
8	Bộ đồng hồ oxy tường đơn (lưu lượng kế)	Bộ	- Tiêu chuẩn kết nối chuẩn BS, JIS - Áp lực đầu vào tối đa ≤ 5 bar - Lưu lượng: 0- ≥ 15 lít / phút - Bình làm ẩm có dung tích ≥ 135 ml	100
9	Bộ dây quản tiếp nối 2 bản điện cực	Sợi	Bộ bản điện cực kèm dây kết nối lắp đặt, sử dụng được cho Máy phá rung tim Nihon Kohden	1
10	Sensor đo nhiệt độ lồng ấp	Cái	Lắp đặt, sử dụng được trên Lồng ấp trẻ sơ sinh- Model: INC - 285SCB	5
11	Bộ vật tư hấp phụ và phụ kiện sử dụng trên máy lọc máu PrisMaflex			
11.1	Quả lọc hấp phụ (Thể tích hấp phụ: 330ml)	Bộ	Hấp phụ các Cytokines. Thể tích hấp phụ: 330ml	100

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật (nếu có)	Số lượng
11.2	Quả lọc hấp phụ (Thể tích hấp phụ: 250ml)	Bộ	Hấp phụ các trường hợp ngộ độc. Thể tích hấp phụ: 250ml	20
12	Bộ nong tán sỏi có vỏ que nong vừa tán vừa hút	Bộ	- Có tính năng hút sỏi trong khi tán - Bao gồm: - 01 giá đỡ vừa tán vừa hút, size 18Fr x 13 cm. - 06 nong thận, các size 8Fr, 10Fr, 12Fr, 14Fr, 16Fr, 18Fr, - 01 kim chọc dò: 18G/23cm - 01 guide wire: 0.032" , dài 75cm, ± 05cm, tip đầu cong J	250
13	Đầu dò siêu âm trong lòng mạch máu	Cái	- Tần số phát: 20 ± 5 MHz. - Sử dụng được trên máy siêu âm nội mạch Volcano model: Core Series	150
14	Dây đo áp lực trữ lượng mạch vành	Cái	- Có thể chuyển đổi giữa hai chế độ FFR và iFR - Sử dụng được trên máy siêu âm nội mạch Volcano model: Core Series	150
15	Vật tư dùng cho hệ thống nội soi KARL STORZ			
15.1	Dây bơm nước dùng cho phẫu thuật nội soi ổ bụng	Bộ	- Tái sử dụng được - Kích thước ≥ 2.5m - Sử dụng được trên máy bơm nước model Hamou Endomat, hãng sản xuất: KarlStorz	5
15.2	Dây bơm nước dùng cho phẫu thuật nội soi buồng tử cung	Bộ	- Tái sử dụng được - Kích thước: ≥ 2.5m - Sử dụng được trên máy bơm nước model Hamou Endomat, hãng sản xuất: KarlStorz	5
16	Trocar kim loại, vỏ trơn cỡ ≥ 7 mm	Chiếc	Dài ≥ 9 cm, cỡ ≥ 7 mm. Van mở bằng tay hoặc tự động.	10
17	Trocar kim loại, vỏ trơn cỡ ≤ 6 mm	Chiếc	Dài ≤ 10.5 cm, cỡ ≤ 6 mm. Van mở bằng tay hoặc tự động.	10
18	Lưỡi cắt/bào dùng trong phẫu thuật nội soi			
18.1	Lưỡi bào dùng trong nội soi khớp	Cái	- Chiều dài làm việc trong khoảng từ 12cm đến 15cm. Tốc độ làm việc dao động từ 2500 vòng/phút đến tối đa 6000 vòng/phút. - Sử dụng được trên máy nội soi khớp Conmed	200
18.2	Lưỡi cắt đốt bằng sóng Radio	Cái	- Đầu đốt góc cong 90 độ - Sử dụng được trên máy nội soi khớp Conmed	200

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật (nếu có)	Số lượng
19	Sợi cáp quang (Phụ kiện sử dụng trong phẫu thuật nội soi)	Sợi	dài ≥ 250 cm, cỡ 4.8 mm	4
20	Dây bơm nước dùng trong phẫu thuật nội soi khớp	Bộ	Có duy nhất 1 đường dẫn nước vào. Sử dụng bơm 10k. Sử dụng được trên máy nội soi khớp Conmed. Kích thước ≥ 3 m Tái sử dụng được.	200
21	Forceps kẹp ruột	Bộ	Có đốt điện, dài ≥ 36 cm, đường kính 5 mm. Hàm dài ≥ 26 mm, mở cửa sổ, có răng cưa nhỏ mịn, thân phủ lớp chống cháy PEEK, Tay cầm có khoá dạng lẫy gạt. Cấu tạo gồm 3 phần lắp nhanh.	4
22	Kim kẹp kim	Cái	Tay cầm như kẹp kim kiểu truyền thống chữ O. Thân có cổng vệ sinh, đường kính 5mm, dài 33 cm $\pm 10\%$	4
23	Vỏ ngoài Forceps	Cái	- Dài ≥ 30 cm, được bọc cách điện, cỡ 5 mm - Chất liệu thép không gỉ, tái sử dụng được.	50
24	Phin lọc khí CO2	Cái	- Hiệu quả lọc $\geq 99,99\%$ - Vô trùng - Chống thấm nước cả 2 mặt	100
25	Bộ dây điện cực trung tính Sử dụng được trên Dao mổ điện cao tần UH400			
25.1	Điện cực trung tính bằng silicone	Cái	Sử dụng được trên Dao mổ điện cao tần UB400	10
25.2	Dây nối điện cực trung tính	Cái	Sử dụng được trên Dao mổ điện cao tần UB400	10
26	Cassette	Cái	Sử dụng được trên máy phẫu thuật Phaco FAROS/Oertli Instrumente AG	30
27	Đầu cắt dịch kính	Cái	- Kích thước: 20G - Sử dụng được trên máy phẫu thuật Phaco FAROS/Oertli Instrumente AG	40
28	Đầu Silicon	Cái	Sử dụng được trên máy phẫu thuật Phaco FAROS/Oertli Instrumente AG	60
29	Dây dao điện dùng cho tay cắt đốt lưỡng cực hình vòng	Cái	Sử dụng được cho dao mổ điện cao tần Model: UH400 Karl Storz	10
30	Forceps gấp sỏi,niệu quản	Cái	- Xuất xứ: G7 - Kích thước: Cỡ 5Fr cứng, dài ≥ 60 cm	5

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật (nếu có)	Số lượng
31	Kềm gấp và phẫu tích lưỡng cực	Cái	- Bộ Panh kẹp lưỡng cực, đường kính $\leq 5,5$ mm, chiều dài ≥ 330mm, cấu tạo gồm 3 phần có thể tháo rời, tay cầm có thể xoay - Hàm có răng, dài $15\text{mm} \pm 10\%$, ngàm cách điện bằng ceramics, hàm phủ lớp chống dính TiN - Dây cáp lưỡng cực, dài $\geq 3\text{m}$.	2
32	Lưỡi bào sử dụng được cho máy bào xương qua nội soi Model: UNIDRIVER III EBT			
32.1	Lưỡi bào cong trước	Lưỡi	- Lưỡi cong 40 độ - Cửa cắt răng cửa đôi - Đường kính: 4mm - Chiều dài trong $12\text{cm} \pm 10\%$	30
32.2	Lưỡi bào thẳng	Lưỡi	- Lưỡi cong 0 độ - Cửa cắt răng cửa đôi - Đường kính: 4mm - Chiều dài trong $12\text{cm} \pm 10\%$	30
33	MASK dao điện cao tần (điện cực trung tính bằng thép không gỉ)	Cái	Sử dụng được trên Dao mổ điện cao tần - Model: Erbe VIO 300D	50
34	Mũi khoan sọ não tự dừng	Cái	- Khoan cho xương sọ độ dày $\geq 2.0\text{mm}$ - Đường kính trong/ đường kính ngoài $\geq 11\text{mm}/14\text{mm}$ - Thiết kế đầu cắt cơ chế tự dừng (nhả) - Có tính năng chống trượt - Có thể khởi động/dừng khi cần hoặc khởi động lại khi dừng	300
35	Rọ lấy sỏi	Cái	- Đường kính: 2.4Fr, 3.0Fr, 4.5Fr. Dài $\geq 90\text{cm}$. Độ mở rọ trong khoảng: 16-20mm - Tay cầm gắn ở đầu gần thông qua đầu nối khóa luer để mở và đóng rọ. - Dây kéo thả được nhiều lần.	50
36	Tay dao hàn mạch dùng cho phẫu thuật nội soi và mổ mở			
36.1	Tay dao hàn mạch mổ mở	Cái	- Đường kính: 5mm - Chiều dài: $17\text{cm} \pm 5\%$ - Sử dụng được cho Dao đốt lưỡng cực hàn mạch, Model: GN200/Aesculap AG	30
36.2	Tay dao hàn mạch nội soi	Cái	- Đường kính: 5mm - Chiều dài: $36\text{cm} \pm 5\%$ - Sử dụng tương thích với Dao đốt lưỡng cực hàn mạch, Model: GN200/Aesculap AG	200
37	Bộ vật tư cố định tư thế bệnh nhân trong xạ trị			

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật (nếu có)	Số lượng
37.1	Mặt nạ/Lưới nhựa cổ định đầu cổ vai	Cái	- Có hờ mũi - Mật độ lỗ: $\geq 12\%$ - Bề dày: ≥ 2.4 mm - Sử dụng được với tấm để nối với mặt bàn bằng sợi carbon có: code Civco 102021	120
37.2	Mặt nạ/Lưới nhựa cổ định đầu cổ	Cái	- Có hờ mũi - Mật độ lỗ: $\geq 12\%$ - Bề dày: ≥ 2.4 mm - Sử dụng được với tấm để nối với mặt bàn bằng sợi carbon có code: Civco 102021	120
37.3	Mặt nạ bụng chậu	Cái	- Mật độ lỗ: $\geq 42\%$ - Bề dày: ≥ 3.2 mm - Kích thước: $\geq 45 \times 56$ cm - Sử dụng được với bộ cố định bụng chậu có: Code MTPLVC04MR / Civco - Chất liệu: Nhựa	120
37.4	Gối cổ định đầu	Bộ	- Cấu hình : Bộ gồm có ≥ 05 cái gối với ≥ 05 kích thước - Sử dụng được với Tấm để nối với mặt bàn bằng sợi carbon có: Code Civco 102021 - Chất liệu: nhựa	5
38	Tấm ép ngực Start up Kit	Cái	Sử dụng được với bộ dụng cụ ép ngực hiện có (Code Civco BPL001)	2
39	Kim sinh thiết mô mềm bán tự động	Cái	- Kim sinh thiết mô mềm bán tự động dùng trong thủ thuật sinh thiết - Kích cỡ kim sinh thiết: + Độ dài của kim: ≥ 10 cm + Độ lớn của kim: 20G, 18G, 16G, 14G. - Lắp đặt và sử dụng được trên súng sinh thiết MEDGUN	40
40	Kim đốt sóng cao tần điều trị u tuyến giáp	Cái	- Đường kính kim: 18G - Chiều dài kim trong khoảng: 7cm đến 15cm - Sử dụng được trên máy đốt u bằng sóng cao tần - Model: Cool-tip™ RF Ablation System E series (RFAGEN)	50
41	Bàn uốn thanh lờm ngực	Bộ	Dụng cụ dạng bàn để trên mặt phẳng, bằng thép không gỉ y tế, có rãnh/gờ để bề cong thanh nâng ngực kích thước 9-16 inch, độ dày 4-5 mm, rộng 10-15 mm. Chống trượt, bề mặt nhẵn, vệ sinh/tiệt trùng	1
42	Băng mực in	Băng	- Lắp đặt, sử dụng được trên Máy hàn túi ép tự động - Model: EF101-CR	70
43	Túi đựng dịch thải	Túi	- Dùng để thu thập dịch thải trong khi thực hiện lọc trao đổi huyết tương - Được trang bị đầu nối ở bên trong túi và ống lớn để làm nơi dẫn lưu. - Thể tích ≥ 5 L	110

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật (nếu có)	Số lượng
44	Chổi rửa dụng cụ	Chiếc	Cỡ 11mm và 7mm	200
45	Túi chân không cố định đầu cổ	Cái	- Kích thước 350x500mm	20
46	Ống thổi bằng nhựa tích hợp cảm biến lưu lượng kế	Ống	Lắp đặt, sử dụng được cho Máy đo chức năng hô hấp- Model: BLT-08 PRO	10

Tổng 54 mặt hàng, 46 phần (lô)

Phụ lục II
MẪU BẢNG BÁO GIÁ HÀNG HOÁ
(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị)

Công ty:.....
Địa chỉ :.....
Điện thoại :.....
Mã số thuế:.....

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị
BÁO GIÁ

TT	STT tại Yêu cầu báo giá	Tên hàng hóa mời báo giá	Tên thương mại	Mã hàng/ký mã hiệu	Yêu cầu kỹ thuật (nếu có)	Đơn vị tính	Quy cách	Hãng và nước sản xuất	Giấy chứng nhận chất lượng	Pháp lý sản phẩm (số ĐK/LH/ phiếu công bố/ TKHQ...)	Số lượng	Đơn giá (VNĐ) đã gồm VAT	Thành tiền (VNĐ)	Công ty báo giá
1														
2														
3														
Tổng số khoản:.....														

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 150 ngày, kể từ ngày 03 tháng 02 năm 2026
Đơn giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển.
Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
(Ký tên và đóng dấu)

